

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA CÔNG TY
CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH



Tháng 5 năm 2025

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Thời gian tổ chức: Từ 13h30' đến 17h00' ngày 27 tháng 6 năm 2025

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
A	TIẾP ĐÓN (từ 13h30 đến 14h00)
B	PHÂN THỦ TỤC ĐẠI HỘI (từ 14h00 đến 14h30)
1	Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp
3	Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội
4	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký
C	PHẦN BÁO CÁO VÀ TRÌNH ĐẠI HỘI (từ 14h30 đến 17h00)
1	Thông qua Quy chế bầu cử và Tờ trình số: 15/TTr-CTN về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030;
2	Báo cáo số: 66/BC-CTN: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 2025 - 2030;
3	Báo cáo số: 67/BC-CTN: Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030;
4	Báo cáo số: 68/BC-BKS: Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030;
5	Tờ trình số: 16/TTr-CTN về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2025, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2025;
6	Tờ trình số: 17/TTr-CTN về việc xem xét thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người lao động và người quản lý Công ty;
7	Tờ trình số: 18/TTr-CTN về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
8	Đại hội thảo luận
9	Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình:
	- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 2025 - 2030;
	- Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030;

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
	- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030;
	- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2025, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2025;
	- Các nội dung nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người lao động và người quản lý Công ty;
	- Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
10	Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030
11	- Đại hội nghị giải lao; - Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 họp phiên đầu tiên để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 họp phiên đầu tiên để bầu Trưởng Ban kiểm soát.
12	- Thông báo kết quả phiên họp đầu tiên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; - Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 ra mắt; - Thông qua các chức danh điều hành: Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.
13	Phát biểu của đại biểu, khách mời (nếu có)
14	Tiếp thu ý kiến
15	Thông qua Biên bản Đại hội
16	Thông qua Nghị quyết Đại hội
17	Bế mạc đại hội



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (sau đây gọi tắt là Đại hội), để quy định cụ thể về điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
ĐIỀU KIỆN, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham gia Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập; theo đó ngày đăng ký cuối cùng là ngày 06/5/2025 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần xuất trình, cung cấp các giấy tờ sau cho Ban Tổ chức để kiểm tra trước khi vào phòng họp:

- Thư mời tham dự Đại hội;
- Căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân có hình người tham dự;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

4. Sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua, cổ đông, đại diện cổ đông sẽ cùng thảo luận và thông qua biểu quyết bằng hình thức giơ **PHIẾU BIỂU**

QUYẾT do Ban Tổ chức cấp có đóng dấu tròn của Công ty.

5. Cổ đông, đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

6. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch. Nội dung phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Những vấn đề đã được người khác phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội có thể ghi nội dung ý kiến vào Phiếu ý kiến, chuyển cho Thư ký đại hội.

7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc và tắt chuông điện thoại.

8. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội.

1. Đoàn Chủ tịch gồm có 03 người được Đại hội thông qua; Chủ tịch đoàn là Chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua; tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;

e) Quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội.

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức Đại hội.

Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty thống nhất chỉ định để thực hiện nhiệm vụ tổ chức Đại hội đảm bảo tính chu đáo, trật tự và thực hiện kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của cổ đông có tên trong danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập, chốt tại thời điểm ngày 06/5/2025 để tham dự Đại hội; Phát Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 6. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội.

1. Thư ký Đại hội gồm 02 người, do Ban Tổ chức giới thiệu và Đại hội thông qua.

2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch, gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
- b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và chuyển phiếu ý kiến của cổ đông (nếu có) cho Đoàn Chủ tịch;
- c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông (nếu có).

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra kết quả biểu quyết.

Ban kiểm tra kết quả biểu quyết gồm 03 người do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua, để thực hiện nhiệm vụ:

- 1. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
- 2. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung đề Đoàn Chủ tịch thông báo kết quả trước Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Điều 2 Quy chế này.

Điều 9. Cách thức biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội.

- 1. Cổ đông được nghe trình bày một lượt tất cả các nội dung theo chương trình đề ra.
- 2. Cổ đông tham gia thảo luận từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thực hiện 03 (ba) lần biểu quyết theo trình tự như sau:
 - a) Lần thứ nhất: Biểu quyết đồng ý;
 - b) Lần thứ hai : Biểu quyết không đồng ý;
 - c) Lần thứ ba : Biểu quyết với ý kiến khác.
- 3. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 (một) lần (đồng ý hoặc không đồng ý hoặc có ý kiến khác) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết.
- 4. Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội thực hiện theo tỷ lệ % số lượng phiếu đồng ý trên tổng số lượng phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 10. Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội.

Đối với các vấn đề thông qua tại Đại hội, phải được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý của tất cả cổ đông dự Đại hội.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- 1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải lập xong và thông qua Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.
- 2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại trụ sở Công ty.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Quy chế này gồm có 04 Chương, 12 Điều được thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử nhân sự để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định xin thông báo tới Quý cổ đông về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

1. Dự kiến số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên

Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên

2. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của các ứng viên đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị: theo khoản 1 và khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự như đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện của các ứng viên đề cử, ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát: theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp.

6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Đơn xin đề cử, ứng cử tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);

Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu);

Văn bản kê khai lợi ích của ứng viên (theo mẫu);

Bản sao có công chứng: CCCD/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên;


Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty trước **08h00 ngày 16/6/2025** (tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: Số 146 đường Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Số điện thoại: (0256) 3747306 - 3846507

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định sẽ tập hợp danh sách các cá nhân đủ điều kiện được ứng cử, đề cử và thông báo trên trang web Công ty vào ngày 17/6/2025.

Xin trân trọng thông báo! 

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.



**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Châu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Tôi tên là:

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ*

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Đề nghị Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định cho tôi được ứng cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nếu được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày.....tháng.....năm 2025

CỔ ĐÔNG

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Chúng tôi/Tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, đại diện
.....cổ phần tương đương với..... % vốn điều lệ (theo danh sách đính kèm) đề
nghị Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định
cho Chúng tôi/Tôi được đề cử:

Ông/Bà:

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Công ty cổ phần
Cấp thoát nước Bình Định tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công
ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Đồng thời chúng tôi thông nhất cử:

Ông (Bà):

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề
cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2025
ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG (NHÓM CỔ ĐÔNG)
(Ký và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**

STT	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				
15				
Tổng				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Tôi tên là:

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ*

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định cho Tôi được ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nếu được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày.....tháng.....năm 2025

CÔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Chúng tôi/Tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, đại diện
.....cổ phần tương đương với..... % vốn điều lệ (theo danh sách đính kèm) đề
nghị Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định
cho Chúng tôi/Tôi được đề cử:

Ông/Bà:

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Công ty cổ phần Cấp
thoát nước Bình Định tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đồng thời chúng tôi thông nhất cử:

Ông (Bà):

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề
cử, ứng cử vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2025
ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG (NHÓM CỔ ĐÔNG)
(Ký và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA ĐỀ CỬ ỦNG CỬ VIÊN
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**

Stt	Tên cổ đông	Số CCCD	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				
15				
Tổng				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Ảnh 3x4cm

1. Thông tin cá nhân

Họ và tên:

Năm sinh:

Nơi sinh:

Giới tính:

Quốc tịch:

Số CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Chức vụ hiện nay:

Tại tổ chức/đơn vị:

Liên hệ:

Mobile:

Email:

2. Trình độ chuyên môn

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Bằng cấp

3. Quá trình công tác

Thời gian	Chức vụ	Tên tổ chức

4. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác

Thời gian	Chức vụ	Nơi làm việc
Từ...../...../..... đến .../.../.....		
Từ...../...../..... đến .../.../.....		
Từ...../...../..... đến .../.../.....		
Từ...../...../..... đến .../.../.....		

5. Quan hệ gia đình (kê khai các mối quan hệ gia đình trực hệ: cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ/chồng, anh/chị/em ruột, con, con nuôi)

Mối quan hệ	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Số CCCD	Nghề nghiệp/Chức vụ	Địa chỉ thường trú	Nơi làm việc
Bố						
Mẹ						
Anh/chị/em ruột						
Chồng						
Con						

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn trung thực, chính xác và hợp lý. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

(chính quyền địa phương
hoặc cơ quan nơi cá nhân làm việc)

....., ngày.....tháng.....năm 2025

Ứng cử viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03.

Văn bản kê khai thông tin về các vị trí ứng viên đang nắm giữ/đề cử, kê khai lợi ích và mối quan hệ lợi ích liên quan tới Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (BIDIWASSCO)

Tôi tên là:

Số CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nhằm cung cấp đầy đủ các thông tin cho mục đích hoàn thiện hồ sơ ứng viên độc lập và tăng cường thông tin minh bạch cho BIDIWASSCO cũng như toàn bộ cổ đông BIDIWASSCO, tôi kê khai các thông tin liên quan đến hồ sơ của mình như sau:

1. Các vị trí đang nắm giữ trong các tổ chức khác:

Số TT	Tên tổ chức	Giấy ĐKKD	Vị trí (Các vị trí trong HĐQT, Ban điều hành/Ban Giám đốc)	Ngày tháng bắt đầu nắm giữ	Ghi chú khác
1					
2					
3					

2. Bảng kê khai các vị trí ứng viên đang được đề cử ở các công ty khác:

Số TT	Tên công ty	Mã số DN/ Mã số thuế	Vị trí/ Chức danh (Các vị trí trong HĐQT, Ban điều hành/Ban Giám đốc)	Ngày tháng nhận đề cử	Ghi chú khác
1					
2					
3					

3. Kê khai lợi ích:

Kê khai các tổ chức trong đó ứng viên có lợi ích liên quan:

Số TT	Tên công ty	Giấy ĐKKD	Tỷ lệ % cổ phiếu/ vốn nắm giữ	Ghi chú khác
1				
2				
3				

4. Kê khai các mối quan hệ với Công ty:

STT	Mối quan hệ	Có	Không	Chi tiết mối quan hệ (Nếu đánh dấu vào cột "Có", cột này sẽ mô tả chi tiết về mối quan hệ lợi ích này và ứng viên sẽ gửi kèm các tài liệu liên quan)
1	Mối quan hệ nhân viên với BIDIWASSCO			

STT	Mối quan hệ	Có	Không	Chi tiết mối quan hệ (Nếu đánh dấu vào cột “Có”, cột này sẽ mô tả chi tiết về mối quan hệ lợi ích này và ứng viên sẽ gửi kèm các tài liệu liên quan)
2	Mối quan hệ kiểm toán, tư vấn với BIDIWASSCO			
3	Mối quan hệ sở hữu (cổ đông của BIDIWASSCO)			
4	Mối quan hệ kinh tế			
4.1	Quan hệ người bán (Nhà cung cấp)			
4.2	Quan hệ người mua (Khách hàng)			
4.3	Quan hệ đối tác			
5	Quan hệ khác			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn trung thực, chính xác và hợp lý, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày.....tháng.....năm 2025

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**

Số: **15** /TTr-CTN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **16** tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
**Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
2. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.

Thông tin chi tiết về các ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, kính đề nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /: *ml*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.

uon *nee*





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2025

QUY CHẾ

**Đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định
Nhiệm kỳ 2025 - 2030**

*(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đảm bảo được thực hiện đúng quy định tại Điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, bao gồm:
 - Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
 - Quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
- Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 06/5/2025), thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu và các đơn vị có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đều được nhận một Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;
- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức Đại hội tại thời điểm nhận phiếu;
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế bầu cử tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Ứng cử viên tham gia thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- d) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo khoản 4 của Điều lệ Công ty.

2. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị

- a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 4. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát

1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

Ứng cử viên tham gia thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty
- e) Không thuộc các trường hợp sau:
 - e1) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

e2) Là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

2. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát

Việc đề cử, ứng cử người vào vị trí thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự việc đề cử, ứng cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Đơn xin đề cử, ứng cử tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu đăng tải trên website <http://binhdinhwaco.com.vn>).

2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu đăng tải trên website <http://binhdinhwaco.com.vn>).

3. Văn bản kê khai lợi ích của ứng viên (theo mẫu đăng tải trên website <http://binhdinhwaco.com.vn>).

4. Bản sao có công chứng: CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp, chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên.

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và thông qua danh sách tại Đại hội.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty trước **08h00' ngày 16/6/2025** (tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Địa chỉ: 146, đường Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: (0256) 3747306 - 3846507

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

a) Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức Đại hội phát hành (phiếu màu hồng bầu thành viên Hội đồng quản trị và phiếu màu xanh bầu thành viên Ban kiểm soát).

b) Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; Tên cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết.

c) Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền) ngay khi đăng ký tham dự Đại hội.

2. Ghi phiếu bầu

a) Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

b) Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức Đại hội đổi phiếu bầu khác.

c) Ký xác nhận việc thực hiện bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

a) Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.

b) Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

c) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

d) Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền không ký xác nhận trên Phiếu bầu.

Điều 9. Phương thức bầu cử

a) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

b) Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu hoặc số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Điều 10. Ban Bầu cử và kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử và kiểm phiếu

a) Ban Bầu cử và kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

b) Ban Bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, bao gồm: chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a) Ban Bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua bằng biểu quyết giơ phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị là 05 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

b) Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là 03 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

c) Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc Ban kiểm soát do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

a) Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử và kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu, nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; danh sách thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.

b) Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13.

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm có 14 điều do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ban hành tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty và có hiệu lực thực hiện ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

2. Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định chịu trách nhiệm thi hành./.

Phụ lục
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

I. Loại phiếu bầu:

1. Phiếu màu hồng: Bầu thành viên Hội đồng quản trị
2. Phiếu màu xanh: Bầu thành viên Ban kiểm soát

II. Bỏ phiếu:

Bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát vào thùng phiếu.

III. Ghi Phiếu bầu:

1. Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.

2. Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu.

3. Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu.

Ví dụ: Giả sử Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết chọn 05 thành viên vào Hội đồng quản trị trong tổng số 09 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó, tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$1.000 \times 5 = 5.000$ Phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 05 ứng viên vào Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
8. Ứng viên 8	0
9. Ứng viên 9	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 01 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	5.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
8. Ứng viên 8	0
9. Ứng viên 9	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 09 ứng viên (nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	500
3. Ứng viên 3	200
4. Ứng viên 4	300
5. Ứng viên 5	100
6. Ứng viên 6	2.000
7. Ứng viên 7	900
8. Ứng viên 8	0
9. Ứng viên 9	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
8. Ứng viên 8	0
9. Ứng viên 9	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

IV. Phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không có dấu của Công ty.
2. Phiếu bầu cử gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
3. Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu.
4. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

Số: 66 /BC-CTN

Bình Định, ngày 16 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025,
kế hoạch, nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 2025 - 2030**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 (đã được kiểm toán) và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; kế hoạch, nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 2025 - 2030 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu cơ bản:

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đạt một số chỉ tiêu như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 28.104.477 m³ đạt 103,57% so với kế hoạch, tăng 4,57% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023;
- Sản lượng nước tiêu thụ: 24.352.435 m³ đạt 103,58% so với kế hoạch, tăng 4,62% so với thực hiện cùng kỳ năm 2023;
- Tỷ lệ thất thoát nước sạch: 13,35% giảm 0,01% so với kế hoạch 13,36%.
- Chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	đồng	280.000.000.000	290.860.092.475	103,88
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	47.600.000.000	44.964.355.264	94,46
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	38.080.000.000	35.904.572.211	94,29
4	Tỷ lệ cổ tức (%)	%	10,50	11,00	104,76

* Ghi chú:

- Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 11,00%/vốn điều lệ.

- Từ ngày 31/5/2024, Công ty bắt đầu tiếp nhận nước thương phẩm của Nhà máy nước sạch Quy Nhơn theo Văn bản số 3734/UBND-KT ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phát nước thương phẩm dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1) và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch số 40/HĐ ngày 16/5/2022 giữa Công ty CP Cấp thoát nước Bình Định với Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn dẫn đến việc phát sinh chi phí tăng thêm do mua sỉ nước sạch là 4,684 tỷ đồng, nên lợi nhuận giảm so với kế hoạch.

2. Nhiệm vụ sản xuất, cung cấp nước sạch:

Trong năm 2024, Công ty đã cung cấp nước sạch phục vụ khách hàng đạt một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Về chất lượng nước: đảm bảo luôn đạt theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương QCDP 01:2022/BD về chất lượng nước sạch cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Lưu lượng cấp nước bình quân đạt 77.000 m³/ngày.đêm, áp lực duy trì ổn định trên mạng lưới đường ống phân phối 1,5kg/cm² - 2,0kg/cm²

- Phát triển thêm 6.704 khách hàng, trong đó:

+ Địa bàn thành phố Quy Nhơn thêm 1.599 khách hàng;

+ Địa bàn Xí nghiệp Cấp nước số 1 thêm 3.425 khách hàng;

+ Địa bàn Xí nghiệp Cấp nước số 2 thêm 1.680 khách hàng.

Vì vậy, tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch trong vùng phục vụ của Công ty đạt 92,52% (chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao từ 88% đến 90%), cụ thể:

+ Địa bàn thành phố Quy Nhơn: đạt 99,14%;

+ Địa bàn thị xã An Nhơn: đạt 96,5%;

+ Địa bàn thị xã Hoài Nhơn: đạt 68,5%;

+ Các thị trấn còn lại (TT Tuy Phước và Diêu Trì huyện Tuy Phước, TT Ngô Mỹ huyện Phù Cát, TT Bình Dương huyện Phù Mỹ, TT Tăng Bạt Hổ huyện Hoài Ân): đạt từ 80% đến 99,8%.

- Tỷ lệ thất thoát nước sạch: 13,35% giảm 0,01% so với kế hoạch 13,36%.

Để duy trì cấp nước liên tục, an toàn, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước sạch cho sinh hoạt của người dân và các cơ quan, doanh nghiệp... Công ty thực hiện thường xuyên, định kỳ và hiệu quả các công tác sau:

- Thực hiện công tác cấp nước an toàn và triển khai phương án đảm bảo cấp nước mùa hè trên địa bàn phục vụ; triển khai công tác phòng chống bão lụt, kiểm tra gia cố bảo vệ các tuyến ống cấp nước trọng yếu; xây dựng kế hoạch giám sát kiểm tra kỹ thuật định kỳ hệ thống cấp nước, súc rửa bể chứa và các tuyến ống cấp nước; thực hiện thổi rửa và bảo dưỡng định kỳ các giếng, nhà máy, trạm bơm tăng áp đảm bảo công suất vận hành.

- Công tác dịch vụ khách hàng:

+ Thực hiện định hướng của Chính phủ về hạn chế sử dụng tiền mặt trong giao dịch, Công ty đã hoàn thành việc kết nối để khách hàng có thể thanh toán hóa đơn tiền nước qua ứng dụng (app) của 07 ngân hàng, đảm bảo các yếu tố: nhanh chóng, thuận lợi và an toàn;

+ Thực hiện tiếp thu, giải quyết kịp thời những ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn phục vụ của Công ty về việc cung cấp nước, chất lượng nước.

- Giám sát chất lượng nước sạch:

+ Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm định kỳ tại 11 nhà máy xử lý nước¹ do Công ty trực tiếp quản lý vận hành, 02 nhà máy của Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định, Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn² và trên mạng lưới đường ống phân phối;

+ Thực hiện công tác súc xả định kỳ mạng lưới cấp nước và súc xả đột xuất các khu vực nước đục cục bộ.

- An ninh nguồn nước, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy:

+ Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm định kỳ nguồn nước thô tại 49 giếng khai thác đúng quy định;

+ Tổ chức dọn dẹp, thu gom rác thải, phát quang bụi rậm tại các trạm bơm giếng, nhà máy xử lý nước;

+ Giữ vững mối quan hệ giữa Công ty với các cấp chính quyền địa phương nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm an toàn vệ sinh nguồn nước;

+ Phối hợp với Công an tỉnh Bình Định tổ chức Hội nghị tuyên truyền phòng, chống tội phạm và phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2024 thu hút hơn 90 người lao động tham dự. Thông qua buổi tuyên truyền đã nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước nói chung và nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự gắn với việc thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ của Công ty và góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương;

+ Kiện toàn, củng cố và bổ sung lực lượng bảo vệ chuyên trách có chất lượng, bảo vệ an toàn tài sản và đảm bảo an ninh trật tự tại Công ty, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho Đội Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công ty;

+ Trang bị đầy đủ các dụng cụ, phương tiện cơ bản tại các phòng làm việc Công ty, các xí nghiệp, các nhà kho, nhà xe, trạm bơm, nhà máy xử lý nước,... phục vụ công tác phòng chống cháy nổ. Thường xuyên kiểm tra và xây dựng hoàn thiện hệ thống phương tiện bảo vệ như: tường rào, đèn chiếu sáng, hệ thống camera an ninh, bình chữa cháy, các loại công cụ hỗ trợ;

¹ 11 nhà máy xử lý nước: Phú Tài, Nhơn Châu, Canh Vinh, Tuy Phước, Bình Định, Đập Đá, Nhơn Thành, Nhơn Hòa, Bình Dương, Tăng Bạt Hổ, Bồng Sơn.

² 02 nhà máy Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định và Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn: Nhà máy XLN Hà Thanh và Nhà máy nước sạch Quy Nhơn

+ Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước nên trong năm 2024 Công ty không có trường hợp tai nạn lao động nào xảy ra.

3. Công tác đầu tư phát triển, tiếp nhận hệ thống cấp nước:

Năm 2024, Công ty đã đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình tiêu biểu:

- Bổ sung nguồn nước thô (công suất 2.900 m³/ngày.đêm), nâng tổng công suất nguồn nước thô cấp cho Nhà máy xử lý nước Phú Tài đạt 30.900 m³/ngày.đêm;

- Dự án Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn; xây dựng Nhà máy XLN công suất 2.900 m³/ngày.đêm, lắp đặt hơn 70,3 Km đường ống các loại, đến nay đã cấp nước cho 3.162 hộ gia đình;

- Nâng công suất Nhà máy xử lý nước thị trấn Tăng Bạt Hổ từ 1.600 m³/ngày.đêm lên 2.000 m³/ngày.đêm;

- Tuyến ống gang D250 cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex, nâng tổng công suất cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex đạt 5.900 m³/ngày.đêm;

- Đầu tư mở rộng mạng lưới phân phối nước sạch trên địa bàn phục vụ của Xí nghiệp Cấp nước số 1 và số 2 với tổng chiều dài lắp đặt 44,884 Km đường ống các loại để phát triển khách hàng.

Trong năm, Công ty phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để thực hiện công tác đấu nối, giám sát, phối hợp nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng các hạng mục hệ thống cấp nước do ảnh hưởng của việc chỉnh trang đô thị, GPMB và phát triển các khu dân cư, đô thị mới theo các quyết định của cấp thẩm quyền.

4. Tổ chức bộ máy và nhân sự:

Tính đến ngày 31/12/2024, Công ty có 07 phòng nghiệp vụ, gồm: Phòng TCHC-LĐTL, Kế toán - Tài chính, Kinh doanh, Kỹ thuật, Quản lý dự án, Quản lý chất lượng nước và Vi tính; 03 Đội sản xuất và 01 Tổ: Đội Kiểm tra - Quản lý - Xây dựng hệ thống cấp nước, Đội vận hành, Đội Quản lý máy móc - thiết bị và Tổ Kỹ thuật điện; 02 xí nghiệp trực thuộc: Xí nghiệp cấp nước số 1 và Xí nghiệp cấp nước số 2.

Tổng số cán bộ, người lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là: 369 người, cơ cấu lao động theo chức vụ được thể hiện cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Chủ tịch HĐQT	1	0,27
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	0,27
3	Ban điều hành	4	1,08
4	Lãnh đạo các phòng nghiệp vụ, tổ, đội sản xuất và xí nghiệp trực thuộc	34	9,21
5	Nhân viên các phòng nghiệp vụ và các xí nghiệp	91	24,66
6	Công nhân trực tiếp sản xuất	221	59,90

TT	Nội dung	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
7	Nhân viên bảo vệ, tạp vụ	17	4,61
	Tổng cộng:	369	100

5. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu kỳ (tại ngày 01/01/2024) là: 471.188 triệu đồng, cuối kỳ (tại ngày 31/12/2024) là: 458.561 triệu đồng.

Về nợ phải thu: Số dư nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2024 là 15.211 triệu đồng, giảm 21,12% so với tại thời điểm 01/01/2024 (19.285 triệu đồng), chiếm 12,26% so với vốn điều lệ và bằng 3,32% so với tổng tài sản.

b) Tình hình nợ phải trả:

Đến cuối năm tổng số nợ phải trả của Công ty là 200.880 triệu đồng. Trong đó: nợ ngắn hạn 104.276 triệu đồng và nợ dài hạn 96.604 triệu đồng. Trong nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2024 có nợ vay dài hạn và ngắn hạn là 46.837 triệu đồng, trong đó: vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - chi nhánh Bình Định thực hiện dự án Cấp nước và vệ sinh thành phố Quy Nhơn (nguồn vốn vay ADB) và Dự án cấp nước 9 thị trấn Bình Định (nguồn vốn vay WB), thực hiện dự án Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại (lãi suất 7%/năm), thực hiện dự án Cấp nước cho cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân và các hộ dân thuộc khu vực 7,8 phường Bùi Thị Xuân (lãi suất 7%/năm) và dự án hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex Bình Định công suất 2.900m³/ngày.đêm (lãi suất 7%/năm). Công ty thực hiện trả nợ gốc và lãi vay đúng đúng theo kế ước vay.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản cụ thể như sau:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2024)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2024)
A. TỔNG TÀI SẢN	458.561.608.019	471.188.052.431
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	67.780.324.344	92.495.075.039
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	35.790.143.562	57.280.539.872
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	14.790.591.236	18.864.182.837
<i>Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi</i>	<i>(370.527.211)</i>	<i>(703.687.204)</i>
4. Hàng tồn kho	14.869.080.986	14.646.567.428
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.330.508.560	1.703.784.902
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	390.781.283.675	378.692.977.392
1. Các khoản phải thu dài hạn	421.164.361	421.164.361
2. Tài sản cố định	363.384.211.917	342.709.149.746

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2024)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2024)
3. Tài sản dở dang dài hạn	970.513.537	15.616.535.984
4. Tài sản dài hạn khác	26.005.393.860	19.946.127.301
B. NGUỒN VỐN	458.561.608.019	471.188.052.431
I. NỢ PHẢI TRẢ	200.880.191.289	233.647.134.912
1. Nợ ngắn hạn	104.275.677.399	117.539.000.022
2. Nợ dài hạn	96.604.513.890	116.108.134.890
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	257.681.416.730	237.540.917.519
1. Vốn chủ sở hữu	206.001.078.408	190.574.326.197
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	45.988.506.197	19.875.441.368
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	35.904.572.211	46.590.884.829
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	51.680.338.322	46.966.591.322

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Lãnh đạo cùng với tập thể người lao động Công ty đã đoàn kết, nỗ lực, vượt khó, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tăng trưởng. Nhiều giải pháp quản lý được triển khai: tổ chức sản xuất kinh doanh đảm bảo phòng chống dịch Covid-19; tăng cường công tác kiểm tra mục đích sử dụng nước, giảm tỷ lệ thất thoát nước sạch; thực hiện chuyển đổi số; tinh gọn bộ máy; tiết giảm chi phí quản lý; thực hiện mua sắm, đấu thầu các loại vật tư, thiết bị, hoá chất bằng hình thức đấu thầu rộng rãi. Nhờ đó, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện theo các năm				
			2020	2021	2022	2023	2024
1	Sản lượng						
1.1	Nước sản xuất	1.000m ³	24.943	25.259	26.208	26.875	28.104
1.2	Nước tiêu thụ	1.000m ³	21.198	21.864	22.687	23.278	24.352
1.3	Tỷ lệ thất thoát	%	15,02	13,44	13,43	13,39	13,35
2	Phát triển mới khách hàng	Hợp đồng	5.032	6.245	5.489	6.548	6.704
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	220.338	226.759	263.964	278.230	290.860
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	30.561	33.723	56.846	56.388	44.964
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	24.378	26.915	45.409	45.021	35.905
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%/VĐL	6,00	7,50	9,00	13,50	11,00

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-DHĐCĐ ngày 20/9/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), ngày 20/11/2024 Công ty đã tiến hành chi trả cổ tức bằng tiền từ phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 với tỷ lệ chi trả là 12,0%/vốn điều lệ.

Trong giai đoạn 05 năm, sản lượng nước tiêu thụ tăng 1,15 lần, tỷ lệ thất thoát nước giảm 1,67%, tổng doanh thu tăng 1,32 lần, lợi nhuận trước thuế tăng 1,47 lần, tỷ lệ chia cổ tức tăng 1,83 lần. Để đạt được các chỉ tiêu trên, Công ty đã thực hiện đồng bộ các biện pháp sau:

- Đảm bảo chất lượng nước luôn đạt theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương QCDP 01:2022/BĐ về chất lượng nước sạch cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Định; thực hiện thường xuyên, liên tục công tác quản lý chất lượng nước;

- Thực hiện công tác cấp nước an toàn, phòng chống bão lụt, kiểm tra gia cố bảo vệ các tuyến ống cấp nước trọng yếu,...;

- Sửa chữa kịp thời các điểm bể vỡ; đầu tư thay thế 108.173 đồng hồ nước sử dụng trên 05 năm;

- Thực hiện số hoá, tự động hoá công tác quản lý, vận hành và bảo vệ hệ thống cấp nước bằng hệ thống SCADA với tổng số điểm quan trắc tự động đến nay là 80 điểm trên toàn bộ hệ thống cấp nước;

- Khai báo giá bán nước sạch, phí bảo vệ môi trường, giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên phần mềm quản lý khách hàng cho một số khu vực theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ; điều chỉnh giảm giá nước sinh hoạt tháng 8 và 9/2021 nhằm chia sẻ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 theo Văn bản số 4774/UBND-TH ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Bình Định; áp dụng hoá đơn điện tử cho khu vực xã đảo Nhơn Châu;

- Triển khai ứng dụng ghi chỉ số đồng hồ, thu tiền nước tại nhà khách hàng trên điện thoại di động và phát hành hóa đơn điện tử; thực hiện kết nối phần mềm Quản lý khách hàng Bravo 8 với hệ thống thanh toán của ngân hàng phục vụ công tác thanh toán tiền nước online qua ngân hàng;

- Điều chỉnh giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải năm 2020; giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Quy Nhơn giai đoạn 2023 - 2025 theo Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh;

- Điều chỉnh giá bán nước sạch do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; thực hiện áp dụng giá bán nước sạch trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh;

- Hoàn thành chức năng đăng ký dịch vụ nước trực tuyến trên website của Công ty nhằm giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cho khách hàng khi có nhu cầu bắt nước máy để sử dụng; thực hiện đăng ký sử dụng dịch vụ và thanh toán phí sử dụng dịch vụ công theo phương thức trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

Từ năm 2020 đến năm 2024, Công ty đã triển khai đầu tư phát triển, mở rộng mạng lưới cấp nước tại khu vực thành phố Quy Nhơn và khu vực thuộc Xí nghiệp cấp nước số 1, số 2 quản lý:

* *Khu vực thành phố Quy Nhơn*: Hệ thống cấp nước khu vực 1, 2 phường Ghềnh Ráng và các điểm du lịch dọc tuyến Quy Nhơn - Sông Cầu (gđ1); Tuyến ống cấp nước cho xã Nhơn Lý; Tuyến ống HDPE D63-D110 thôn Luật Lễ, thị trấn Diêu Trì; Tuyến ống gang D250 dọc Quốc lộ 19B từ Km 9+400 – Km 10+900 cấp nước cho phân khu 2, phân khu 4 thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội; Hệ thống cung cấp nước sạch cho Cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân và các hộ dân khu vực 7, 8 phường Bùi Thị Xuân; Hệ thống cấp nước cho khu công nghiệp Becamex Bình Định, công suất 2.900 m³/ng.đêm; Tuyến ống D400 cấp nước cho khu du lịch Hải Giang Mery Land; Tuyến ống cấp nước HDPE D100-63 khu vực xã Phước Mỹ; Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hoà, thị xã An Nhơn; Tuyến ống gang D400 từ cầu Thị Nại đến trạm bơm Nhơn Hội; Tuyến ống cấp nước gang D400 đường Võ Nguyên Giáp đến cầu Hà Thanh 1 – đường Lê Thanh Nghị; Tuyến ống HDPE D160, PVC D100, HDPE D63 cấp nước cho phường Nhơn Phú, phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân; Bổ sung nguồn nước thô cho Nhà máy XLN Phú Tài; Tuyến ống HDPE D225 đường Ngô Gia Tự, Cần Vương, Tây Sơn.

* *Khu vực cấp nước thuộc Xí nghiệp cấp nước số 1, số 2*: Tuyến ống HDPE D160-63 cấp nước cho khu dân cư Đội 6, Châu Thành; Tuyến ống HDPE D160-110-63 cấp nước cho khu phố Thiết Đỉnh Nam, Thiết Đỉnh Bắc (giai đoạn 1,2); Mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hoà, phường Nhơn Hưng; Nâng công suất Nhà máy XLN Bồng Sơn từ 3.850m³/ng.đêm lên 7.700m³/ng.đêm; Nhà máy XLN phường Bình Định từ 1.550m³/ng.đêm lên 2.900m³/ng.đêm; Tuyến ống HDPE D160-110-63 cấp nước cho thôn Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng; Tuyến ống HDPE D63 cấp nước cho khu dân cư phường Đập Đá; Tuyến ống HDPE D 63 cấp nước cho phường Hoài Hảo, phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Tân; Mở rộng mạng lưới đường ống phân phối HDPE D110-63 khu phố Bình Phú.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Những chỉ tiêu chủ yếu năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	± % KH năm 2025 so với TH năm 2024	Ghi chú
1	Sản lượng					
1.1	Nước máy sản xuất	m ³	28.104.477	28.806.000	2,50	
1.2	Nước máy tiêu thụ	m ³	24.352.435	24.961.000	2,50	
1.3	Tỉ lệ thất thu, thất thoát	%	13,35	13,35	0	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	290.860	315.600	8,51	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	44.964	48.786	8,50	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	35.905	39.029	8,70	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	11,0	12,50	13,64	

2. Những nhiệm vụ chủ yếu:

- Tập trung rà soát, kiểm toán, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công ty gắn với cơ cấu lại đội ngũ người lao động đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng (khoá XII). Công ty đã sáp nhập các phòng, tổ đội từ 13 bộ phận còn 09 bộ phận.

- Triển khai từng bước tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng công nghệ tự động hoá trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh nước sạch nhằm góp phần đem đến nguồn nước an toàn cung cấp cho người dân, tối ưu hóa chi phí và bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu cải cách cơ chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp để thu hút, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao và lao động tay nghề cao.

- Phân đầu giảm tỉ lệ thất thu - thất thoát theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; phát huy công suất nguồn nước hiện có để cung cấp phục vụ nước sạch ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng nước cho khách hàng.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước của Bộ Xây dựng.

- Quản lý, kiểm tra, vận hành và cung cấp nước sạch cho nhân dân xã đảo Nhơn Châu theo hợp đồng đã ký kết.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Xây dựng định mức lao động, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động năm 2025; chú trọng việc tuyên truyền, tổ chức lực lượng, huấn luyện nghiệp vụ về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong toàn Công ty.

- Tiếp tục triển khai thi công các dự án thực hiện trong năm 2024 chuyển tiếp cho năm 2025 và các dự án mới năm 2025 khi được HĐQT Công ty phê duyệt.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống quản lý mạng lưới đường ống cấp nước bằng ArcGIS và SCADA; triển khai lắp đặt mới thiết bị theo dõi quan trắc và giám sát hệ thống mạng lưới cấp nước online toàn Công ty.

- Rà soát địa bàn phục vụ để triển khai thi công lắp đặt bổ sung các tuyến ống cấp nước, mở rộng mạng lưới phân phối theo kiến nghị của cử tri và kế hoạch thống nhất với các địa phương.

3. Kế hoạch đầu tư thực hiện các dự án:

a) Danh mục đầu tư thực hiện dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2025

- Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...);

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước thành phố Quy Nhơn, Xí nghiệp Cấp nước số 1, số 2;

- Tư vấn khảo sát, lập dự án tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ);
- Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS;
- Mở rộng mạng lưới đường ống chuyên tải, phân phối trên địa bàn thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước, thị trấn Ngô Mỹ;
- Tuyến ống và trạm bơm tăng áp cấp nước cho KKT Nhơn Hội và xã Nhơn Lý.

b) Danh mục đầu tư năm 2025

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước thành phố Quy Nhơn, Xí nghiệp Cấp nước số 1, số 2;
- Nâng cấp công nghệ vận hành, đầu tư máy phát điện dự phòng;
- Mua sắm xe phục vụ sản xuất kinh doanh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Qua 10 năm thực hiện cổ phần hoá, được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của UBND tỉnh, các Sở ban ngành, dưới sự chỉ đạo, điều hành, quản lý của Chủ tịch HĐQT, Ban điều hành cùng tinh thần đoàn kết, nỗ lực của tập thể người lao động, Công ty đã đạt được kết quả đáng khích lệ: sản lượng nước sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận, thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước, cổ đông và người lao động luôn có sự tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước.

Trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, Công ty tiếp tục kế thừa, phát huy và khai thác những thế mạnh đã có. Ban điều hành sẽ triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu trong nhiệm kỳ như sau:

- Tập trung rà soát, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công ty gắn với cơ cấu lại đội ngũ người lao động đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng (khóa XII).

- Triển khai từng bước tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển số quốc gia; Xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng công nghệ tự động hoá trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh nước sạch nhằm góp phần đem đến nguồn nước an toàn cung cấp cho người dân, tối ưu hóa chi phí và bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu cải cách cơ chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng phù hợp gắn với nhiệm vụ, năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh hướng đến bảo đảm mặt bằng tiền lương trên thị trường lao động nhằm thu hút, khuyến khích đội ngũ nhân lực chất lượng cao và lao động tay nghề cao.

- Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2025 - 2030 theo kế hoạch cụ thể từng năm, định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai có hiệu quả các dự án.

- Phân đầu giảm tỉ lệ thất thu - thất thoát theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng nước sạch, tăng chất lượng phục vụ khách hàng; Phát huy công suất nguồn nước hiện có để cung cấp phục vụ nước sạch ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng nước cho khách hàng.

- Phân đầu đảm bảo tỉ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch trong vùng phục vụ

của Công ty bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước của Bộ Xây dựng.

- Thực hiện tốt quản lý tài chính của doanh nghiệp, kinh doanh có hiệu quả, phần đầu thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách theo luật định bảo toàn và phát triển các nguồn vốn, hoàn trả nợ vốn vay theo đúng quy định.

- Có kế hoạch lâu dài về xây dựng, tạo nguồn đội ngũ cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cao nhằm đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty.

- Khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, đồng thời xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025; kế hoạch, nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 2025 - 2030, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. /.../

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- P.TCHC-LĐTL, KT-KD;
- Lưu: VT, TK

[Signature]



Nguyễn Văn Châu

Số: **67** /BC-CTN

Bình Định, ngày **16** tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025,
phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2025 - 2030, phương hướng nhiệm vụ 2025 - 2030 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Về tổ chức nhân sự của Hội đồng quản trị:

Năm 2024, Hội đồng quản trị với số lượng thành viên là 05 (năm) người do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 vào ngày 29/6/2020, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Tiến Dũng, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc;
- Ông Lê Thanh Cường, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc;
- Ông Phan Đình Tân, thành viên HĐQT;
- Bà Ngô Thị Hồng Vân, thành viên HĐQT.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty; theo đó đã thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý và đã ban hành 09 Nghị quyết và 03 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tập trung vào các nội dung chủ yếu như:

- Thông qua toàn văn dự thảo Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch để cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp huyện Tuy Phước.

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Thông qua chương trình và nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2024.
- Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của người lao động và người quản lý Công ty.
- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023.
- Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2023.
- Thông qua thời gian thực hiện và nội dung tài liệu lấy ý kiến bằng văn bản.
- Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng, tiền thưởng của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.
- Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền từ phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 (tỷ lệ 12,0%/VĐL).
- Thông qua việc ký Phụ lục Hợp đồng với đơn vị kiểm toán về việc cung cấp thêm bản Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 bằng Tiếng Anh.
- Thông qua giá tạm tính mua sỉ nước sạch của dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1) để tạm thanh toán chi phí mua sỉ nước sạch cho năm 2024.

Với tinh thần đoàn kết, sự nhất trí trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã có nhiều giải pháp tích cực giữ vững tỷ lệ thất thoát nước, quản lý chi phí hiệu quả hơn trong công tác hoạt động SXKD. Tuy nhiên, từ ngày 31/5/2024 Công ty bắt đầu tiếp nhận nước thương phẩm của Nhà máy nước sạch Quy Nhơn theo Văn bản số 3734/UBND-KT ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phát nước thương phẩm dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1) và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch số 40/HĐ ngày 16/5/2022 giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn dẫn đến việc phát sinh chi phí tăng thêm do mua sỉ nước sạch là 4,684 tỷ đồng, nên lợi nhuận trước thuế giảm so với cùng kỳ và kế hoạch 2024. Kết quả hoạt động SXKD ổn định phát triển và mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 28.104.477 m³ đạt 103,57% so kế hoạch, tăng 4,57% so với năm 2023; sản lượng nước tiêu thụ: 24.352.435 m³ đạt 103,58% so kế hoạch, tăng 4,62% so với năm 2023; tỷ lệ thất thoát nước 13,35% giảm 0,04% so thực hiện năm 2023.

- Tổng doanh thu và thu nhập là 290.860 triệu đồng, đạt 103,88% so với kế hoạch; lợi nhuận thực hiện trước thuế 44.964 triệu đồng đạt 94,46% so với kế hoạch; tạo việc làm ổn định cho người lao động với tiền lương bình quân là 11,337 triệu đồng/người/tháng; thực hiện việc trích lập quỹ và chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng doanh thu	280.000	290.860	103,88%
2	Lợi nhuận trước thuế	47.600	44.964	94,46%
3	Lợi nhuận sau thuế	38.080	35.905	94,29%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	30,68%	28,93%	94,29%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	10,50%	11,00%	104,76%

Ghi chú: Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 11,00%/vốn điều lệ.

3. Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2024:

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Châu	Chủ tịch HĐQT	607,860		607,860
2	Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty	556,300		556,300
3	Lê Thanh Cường	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty	512,536		512,536
4	Phan Đình Tân	Thành viên HĐQT không điều hành		142,781	142,781
5	Ngô Thị Hồng Vân	Thành viên HĐQT không điều hành		142,781	142,781
6	Nguyễn Nguyễn Hoài Viễn	Phó Giám đốc Công ty	499,376		499,376
7	Đặng Hoàng Trung	Kế toán trưởng	469,644		469,644

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Về tổ chức nhân sự của Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định năm 2020 ngày 29/6/2020 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 05 (năm) thành viên, Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Tiến Dũng, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc;
- Ông Lê Thanh Cường, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc;
- Ông Phan Đình Tân, thành viên HĐQT;
- Bà Ngô Thị Hồng Vân, thành viên HĐQT.

Trong nhiệm kỳ (2020 - 2025) nhân sự Hội đồng quản trị không có sự thay đổi.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 44 phiên họp (năm 2020: 06 phiên họp, năm 2021: 10 phiên họp, năm 2022: 09 phiên họp, năm 2023: 07 phiên họp, năm 2024: 12 phiên họp) đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty; theo đó đã thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý và đã ban hành 42 Nghị quyết và 41 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Sản lượng						
1.1	Sản lượng nước SX	1.000 m ³	24.943	25.259	26.208	26.875	28.104
1.2	Sản lượng nước TT	1.000 m ³	21.198	21.864	22.687	23.278	24.352
1.3	Tỷ lệ thất thoát	%	15,02	13,44	13,43	13,39	13,35
2	Tổng doanh thu	Trđ	220.338	226.759	263.964	278.230	290.860
3	Tổng chi phí	Trđ	189.777	193.036	207.118	221.842	245.896
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	30.561	33.723	56.846	56.388	44.964
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	24.378	26.915	45.409	45.021	35.905
6	Trả cổ tức	%/VDL	6,00	7,50	9,00	13,50	11,00

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/9/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), ngày 20/11/2024 Công ty đã tiến hành chi cổ tức bằng tiền từ phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 với tỷ lệ 12,0%/vốn điều lệ.

Sau 05 năm, sản lượng nước tiêu thụ tăng thêm bình quân 8.641 m³/ngày đêm, tốc độ tăng sản lượng nước tiêu thụ hàng năm bình quân 3,53%, đến cuối năm 2024 sản lượng nước tiêu thụ đạt 24.352.533 m³, tương đương 66.537 m³/ngày đêm.

Doanh thu hàng năm tăng trưởng trung bình 6,4%/năm, năm 2024 đạt 290,860 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế tăng bình quân 9,43%/năm, năm 2024 đạt 44,964 tỷ đồng.

Tính đến 31/12/2024, Công ty hiện đang cung cấp dịch vụ cho 133.112 khách hàng, trong đó khu vực TP-Quy Nhơn: 84.095 khách hàng, khu vực 09 thị trấn: 49.017 khách hàng.

3. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành:

Tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã bổ nhiệm Ban điều hành Công ty gồm 04 (bốn) thành viên: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng. Trong đó có 02 người là thành viên Hội đồng quản trị nên thuận lợi trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị. Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Trưởng, phó các Phòng chuyên môn; Đội trưởng, Đội phó các Đội sản xuất; Giám đốc, Phó Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn Thanh niên. Nội dung họp là đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo, riêng các tháng cuối quý thì thực hiện đánh giá kiểm điểm nhiệm vụ công tác của quý và triển khai kế hoạch quý tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý và đề ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả. Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và kiến nghị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 - 2030:

Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng quản trị để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, thuận lợi trong việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị khi kết thúc năm tài chính và hết nhiệm kỳ.

Chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện các công tác:

- Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả các chỉ tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Soát xét các quy chế đã ban hành để điều chỉnh sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành và thuận lợi cho hoạt động của Công ty; áp dụng cơ chế trả lương cho người lao động gắn liền với năng suất lao động để phát huy chất lượng và hiệu quả công việc.

- Cải tiến công nghệ sản xuất để tiết giảm chi phí đồng thời đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường; đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới, hệ thống đường ống và chăm sóc khách hàng.

- Chú trọng đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các công trình các chủ đầu tư còn nợ để đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng nhiệm vụ 2025 - 2030 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Hội đồng quản trị chân thành cảm ơn Ban kiểm soát, Ban điều hành đã đoàn kết, nhất trí cùng với Hội đồng quản trị thực hiện tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. /s/

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.

rum *W*



Số: 68 /BC-BKS

Bình Định, ngày 16 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025,
phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2024;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định lập ngày 06/02/2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM tại văn bản số: 69/2025/BCKT-CPA VIETNAM-NV2 ngày 06/02/2025.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2025 như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Về tổ chức nhân sự của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu ngày 29/6/2020, cụ thể như sau: Bà Trần Nguyễn Hạnh Lan làm Trưởng ban Ban Kiểm soát Công ty và 02 thành viên Ban Kiểm soát là ông Hà Phú Cường và bà Huỳnh Thị Giao.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, các thành viên Ban kiểm soát tham dự 05 phiên họp của Hội đồng quản trị, đồng thời Ban Kiểm soát họp định kỳ theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia đầy

đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đã có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư XDCB của Công ty.

- Phân tích đánh giá để lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập trình HĐQT Công ty quyết định đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.

- Soát xét, kiểm tra, phân tích và thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 và báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty lập và đã được kiểm toán.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức kế toán và lập báo cáo tài chính của Ban điều hành Công ty.

- Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích Báo cáo tài chính để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty.

c) Thu nhập của Ban kiểm soát:

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
1	Trần Nguyễn Hạnh Lan	Trưởng ban BKS	509,708		509,708
2	Hà Phú Cường	Thành viên BKS		109,072	109,072
3	Huỳnh Thị Giao	Thành viên BKS		109,072	109,072

2. Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024. Cụ thể:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 26/4/2024 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
I	Tổng doanh thu	280.000	290.860	103,88
II	Lợi nhuận thực hiện	47.600	44.964	94,46
III	Lợi nhuận sau thuế	38.080	35.905	94,29
IV	Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	10,50	11,00	104,76
V	Quỹ tiền lương và thu nhập	57.277,65	60.251,77	105,19

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
1	Quỹ tiền lương người lao động	54.692,56	57.408,15	104,97
2	Quỹ tiền lương người quản lý chuyên trách	2.280,96	2.509,06	110,00
3	Quỹ thù lao HĐQT và BKS	304,13	334,56	110,01

b) Về tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính.

- Ban kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và hệ thống Kế toán Việt Nam.

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2024

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2024)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2024)
A. TỔNG TÀI SẢN	458.561.608.019	471.188.052.431
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	67.780.324.344	92.495.075.039
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	35.790.143.562	57.280.539.872
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	14.790.591.236	18.864.182.837
<i>Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi</i>	<i>(370.527.211)</i>	<i>(703.687.204)</i>
4. Hàng tồn kho	14.869.080.986	14.646.567.428
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.330.508.560	1.703.784.902
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	390.781.283.675	378.692.977.392
1. Các khoản phải thu dài hạn	421.164.361	421.164.361
2. Tài sản cố định	363.384.211.917	342.709.149.746
3. Tài sản dở dang dài hạn	970.513.537	15.616.535.984
4. Tài sản dài hạn khác	26.005.393.860	19.946.127.301
B. NGUỒN VỐN	458.561.608.019	471.188.052.431
I. NỢ PHẢI TRẢ	200.880.191.289	233.647.134.912
1. Nợ ngắn hạn	104.275.677.399	117.539.000.022
2. Nợ dài hạn	96.604.513.890	116.108.134.890
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	257.681.416.730	237.540.917.519
1. Vốn chủ sở hữu	206.001.078.408	190.574.326.197
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2024)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2024)
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	45.988.506.197	19.875.441.368
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	35.904.572.211	46.590.884.829
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	51.680.338.322	46.966.591.322

c) Đánh giá chung:

Năm 2024, với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người lao động, Công ty đã có nhiều giải pháp tích cực giảm tỷ lệ thất thoát nước. Tuy nhiên, Công ty cũng đối mặt với một số thách thức đặc thù về hoạt động SXKD nước sạch. Cụ thể: giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh phù hợp, trong khi yếu tố chi phí đầu vào tăng như: chi phí mua nước qua đồng hồ tổng của Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Bình Định, Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn phát sinh chênh lệch tăng thêm, chi phí tiền lương, chi phí đóng bảo hiểm xã hội, chi phí tiền điện...

Trước những khó khăn đó, Hội đồng Quản trị đã kịp thời đưa ra các chỉ đạo sát sao. Đồng thời, đội ngũ quản lý chuyên trách và người lao động của Công ty đã nỗ lực hết mình trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai nhiều giải pháp tích cực như: giảm tỷ lệ thất thoát nước, khai thác hiệu quả nguồn nước hiện có, áp dụng các biện pháp hợp lý nhằm tiết kiệm chi phí điện năng và tăng cường công tác quản lý chi phí. Nhờ đó, trong năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì ổn định và đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 28.104.477 m³ đạt 103,57% so kế hoạch, tăng 4,57% so với năm 2023; sản lượng nước tiêu thụ: 24.352.435 m³ đạt 103,58% so kế hoạch, tăng 4,62% so với năm 2023, tỷ lệ thất thoát nước 13,35% giảm 0,04% so thực hiện năm 2023.

- Tổng doanh thu và thu nhập là 290.860 triệu đồng, đạt 103,88% so với kế hoạch; lợi nhuận thực hiện trước thuế 44.964 triệu đồng đạt 94,46% so với kế hoạch, tạo việc làm ổn định cho 422 người lao động với tiền lương bình quân là 11,337 triệu đồng/người/tháng; thực hiện việc trích lập và chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị duy trì hoạt động với số lượng thành viên HĐQT là 05 người theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty, tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

- Thông qua toàn văn dự thảo Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch để cấp

nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp huyện Tuy Phước.

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thông qua chương trình và nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2024.

- Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của người lao động và người quản lý Công ty.

- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023.

- Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2023.

- Thông qua thời gian thực hiện và nội dung tài liệu lấy ý kiến bằng văn bản.

- Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng, tiền thưởng của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

- Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền từ phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 (tỷ lệ 12,0%/VĐL).

- Thông qua việc ký Phụ lục Hợp đồng với đơn vị kiểm toán về việc cung cấp thêm bản Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 bằng Tiếng Anh.

- Thông qua giá tạm tính mua sỉ nước sạch của dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1) để tạm thanh toán chi phí mua sỉ nước sạch cho năm 2024.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết và 03 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động SXKD của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng và chỉ đạo sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty gồm 04 thành viên, gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành Công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai

thực hiện kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; chỉ đạo triển khai ban hành các Quyết định đúng thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SX-KD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Ban điều hành, Trưởng các Phòng chuyên môn; Đội trưởng các Đội sản xuất; Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên. Nội dung họp đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý, và đề ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả.

Phần thứ hai

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự của Ban Kiểm soát

Nhân sự của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2020 - 2025) gồm 03 thành viên:

- Bà Trần Nguyễn Hạnh Lan; Trưởng Ban Kiểm soát;
- Bà Huỳnh Thị Giao; Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ông Hà Phú Cường; Thành viên Ban Kiểm soát;

Trong nhiệm kỳ (2020 - 2025) nhân sự Ban Kiểm soát không có sự thay đổi.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành các mặt hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát hàng năm.

Ban Kiểm soát luôn giữ vững mối quan hệ thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban điều hành; Hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã tham dự 44 cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến tham gia đóng góp một số vấn đề trọng tâm như sau:

- Xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi và thông qua các nội quy, quy chế của Công ty;

- Xem xét nội dung sửa đổi Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và mức lương sửa đổi trong Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

- Vay vốn dự án: Hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex Bình Định, công suất 2.900m³/ngày.đêm; Đầu tư xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch cho Cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân và các hộ dân khu vực 7, 8 Bùi Thị Xuân, Quy Nhơn.

- Giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong việc ký kết hợp đồng mua sỉ nước sạch với Công ty TNHH MTV Cấp nước Seco Quy Nhơn;

- Xem xét, thông qua nội dung Hợp đồng mua sỉ nước sạch của Dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1) được ký kết giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn;

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; Kết quả và kế hoạch hoạt động sản xuất - kinh doanh; công tác chi trả cô tức; lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập hàng năm;

- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện và quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động; quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty hàng năm;

- Báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư và thông qua danh mục đầu tư hàng năm;

- Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026 - 2031;

- Thực hiện việc kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ các quy định về quản lý tài chính, sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất - kinh doanh.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị

Qua quá trình giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2020-2025) Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý và thường xuyên lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định.

- Trong các phiên họp của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên để bàn bạc, đưa ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời để quản trị, hoàn thiện cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất - kinh doanh.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị ban hành đúng

trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty hàng năm.

- Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

2. Đánh giá của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Ban điều hành

- Ban điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát việc chi tiêu nội bộ, tiết giảm chi phí, quản lý và thực hiện công nợ phải thu khách hàng, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với các cổ đông và cải thiện thu nhập cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động năm sau cao hơn năm trước trong cả nhiệm kỳ.

3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh

Trong suốt cả nhiệm kỳ, một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động kinh doanh như: doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng ổn định qua hàng năm. Riêng năm 2024, về chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện 44.964 triệu đồng giảm so với năm 2023 và kế hoạch năm 2024 là do từ ngày 31/5/2024 Công ty bắt đầu tiếp nhận nước thương phẩm của Nhà máy nước sạch Quy Nhơn theo Văn bản số 3734/UBND-KT ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc phát nước thương phẩm dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1) và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch số 40/HĐ ngày 16/5/2022 giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và Công ty TNHH MTV Cấp nước Senco Quy Nhơn dẫn đến việc phát sinh chi phí tăng thêm do mua sỉ nước sạch là 4,684 tỷ đồng; về chỉ tiêu tỷ lệ chi trả cổ tức đều thực hiện hoàn thành và vượt mức so với Nghị quyết ĐHĐCĐ; ổn định công ăn việc làm cho người lao động, thu nhập người lao động năm sau cao hơn năm trước. Trong năm 2024, Công ty tiến hành chi trả cổ tức bằng tiền từ phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 (tỷ lệ 12%/vốn điều lệ).

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty hàng năm trong nhiệm kỳ (2020-2025) đều đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng Doanh thu (triệu đồng)	Kế hoạch	220.500	222.700	229.500	265.000	280.000
		Thực hiện	220.338	226.759	263.964	278.230	290.860
		TH/KH (%)	99,93	101,82	115,02	104,99	103,88
2	Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	Kế hoạch	25.300	25.900	34.700	50.500	47.600
		Thực hiện	30.561	33.723	56.846	56.388	44.964
		TH/KH (%)	120,79	130,20	163,82	111,66	94,46
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	Kế hoạch	20.240	20.720	27.760	40.400	38.080
		Thực hiện	24.378	26.915	45.409	45.021	35.905
		TH/KH (%)	120,44	129,90	163,58	111,44	94,29

TT	Nội dung		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	Kế hoạch	16,31	16,70	22,37	32,55	30,68
		Thực hiện	19,64	21,69	36,59	36,28	28,93
		TH/KH (%)	120,44	129,90	163,58	111,44	94,29
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%)	Kế hoạch	5,50	6,50	7,50	9,00	10,50
		Thực hiện	6,00	7,50	9,00	13,50	11,00
		TH/KH (%)	109,09	115,38	120,00	150,00	104,76

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/9/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), ngày 20/11/2024 Công ty đã tiến hành chi cổ tức bằng tiền từ phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 với tỷ lệ 12,0%/vốn điều lệ.

Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 là 11,00%/vốn điều lệ.

4. Thẩm định báo cáo tài chính

- Các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán.

- Các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã phản ánh trung thực hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12 hàng năm cũng như kết quả sản xuất - kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

từ năm 2020 đến năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định như sau:

ĐVT: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số cuối năm (31/12/2020)	Số cuối năm (31/12/2021)	Số cuối năm (31/12/2022)	Số cuối năm (31/12/2023)	Số cuối năm (31/12/2024)
A. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	402.584	416.969	431.956	471.188	458.561
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	55.441	67.824	79.155	92.495	67.780
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	23.704	37.427	49.532	57.280	35.790
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	15.680	15.283	14.054	18.864	14.790
Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi	(291)	(319)	(676)	(704)	(370)
4. Hàng tồn kho	15.597	13.972	13.774	14.647	14.869

CHỈ TIÊU	Số cuối năm (31/12/2020)	Số cuối năm (31/12/2021)	Số cuối năm (31/12/2022)	Số cuối năm (31/12/2023)	Số cuối năm (31/12/2024)
5. Tài sản ngắn hạn khác	460	1.142	1.795	1.704	2.331
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	347.143	349.145	352.801	378.693	390.781
1. Các khoản phải thu dài hạn	147	147	147	421	421
2. Tài sản cố định	325.390	299.319	329.376	342.709	363.384
3. Tài sản dở dang dài hạn	2.860	35.624	7.505	15.617	971
4. Tài sản dài hạn khác	18.746	14.055	15.773	19.946	26.005
B. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	402.584	416.969	431.956	471.188	458.561
I. NỢ PHẢI TRẢ	231.083	236.136	227.186	233.647	200.880
1. Nợ ngắn hạn	78.098	85.796	92.394	117.539	104.276
2. Nợ dài hạn	152.985	150.340	134.792	116.108	96.604
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	171.501	180.833	204.770	237.541	257.681
1. Vốn chủ sở hữu	145.030	152.491	173.803	190.574	206.001
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108	124.108	124.108	124.108	124.108
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	8.141	10.832	15.373	19.875	45.989
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.781	17.550	34.322	46.591	35.905
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	26.471	28.342	30.967	46.967	51.680

III. KIẾN NGHỊ

1. Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty soát xét các nội dung cần bổ sung, sửa đổi các Nội quy, Quy chế cho phù hợp với tình hình sản xuất - kinh doanh của Công ty kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng quy chế quản lý đầu tư XD CB tự làm để xem xét quyết định nhằm thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu quả trong công tác đầu tư XD CB.

2. Ban điều hành:

- Thường xuyên soát xét định mức chi phí, quy chế chi tiêu nội bộ để điều chỉnh lại cho phù hợp theo quy định và điều kiện thực tế của Công ty.

- Nghiên cứu để duy trì và tăng cường hơn nữa những biện pháp tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD trong những năm qua cũng như những năm đến như: tỷ lệ thất thoát nước, tiết kiệm chi phí điện năng, tiết kiệm chi phí khác.

- Nghiên cứu sắp xếp bộ máy, bố trí sử dụng lao động, quy chế chi trả tiền lương, tiền thưởng hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

- Về hoạt động đầu tư XD CB tự làm, cần xây dựng quy chế quản lý trình

HĐQT xem xét quyết định ban hành. Ban điều hành cần tăng cường công tác quản lý đầu tư XDCCB tự làm theo Nghị quyết ĐHCĐ như: ưu tiên công trình, tiến độ thi công, tiết kiệm chi phí...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 170 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030, cụ thể như sau:

- Giám sát việc chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty ban hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty hàng năm.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm; báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của Hội đồng quản trị.

- Có kế hoạch tổ chức kiểm tra theo chuyên đề trong nội dung hoạt động của Công ty như: công tác quản lý đầu tư XDCCB, công tác thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và việc thực hiện định mức KTKT...

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát từng lĩnh vực được phân công. Các thành viên Ban kiểm soát tiếp tục duy trì việc thường xuyên trao đổi nhiệm vụ với nhau để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

- Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Phòng nghiệp vụ, Đội sản xuất, các Xí nghiệp cấp nước trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua./.

Nơi nhận:

- Trình ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, BKS, TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Nguyễn Hạnh Lan

Số: **16** /TTr-CTN

Bình Định, ngày **16** tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2025, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty xác lập đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và Ban kiểm soát thẩm định với các chỉ tiêu về kết quả hoạt động năm 2024 chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu : 290.860.092.475 đồng;
- Tổng chi phí : 245.895.737.211 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 44.964.355.264 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế : 35.904.572.211 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 28,93%

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	35.904.572.211
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	35.904.572.211
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	10.771.372.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	11.481.320.211
2.2.1	Quỹ phúc lợi	9.185.056.169
2.2.2	Quỹ tiền thưởng	2.296.264.042
	- Quỹ tiền thưởng người lao động	1.982.632.042
	- Quỹ tiền thưởng người quản lý	313.632.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 11,0% trên vốn điều lệ)	13.651.880.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2024	0
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	0

3. Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2025 như sau:

- Tổng doanh thu : 315.600 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 48.786 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ : 31,45%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ dự kiến : 12,50%

** Ghi chú: Tùy theo tình hình SXKD trong năm kế hoạch, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị cân nhắc điều chỉnh các chỉ tiêu trên theo quy định. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành sẽ triển khai thực hiện theo đúng quy định.*

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	39.028.800.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	39.028.800.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	11.708.640.000
2.2	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi	11.806.660.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 12,50% trên vốn điều lệ)	15.513.500.000


5. Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2025 như sau:

DVT: triệu đồng

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2024	Dự kiến thực hiện năm 2025	Ghi chú
I	Danh mục đầu tư thực hiện dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2025	121.431	59.838	40.654	
1	Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...)	3.000	1.604	1.396	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý I/2025
2	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn	27.200	24.342	2.955	Chuyển tiếp và quyết toán Quý II/2025
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	6.500	94	6.406	Chuyển tiếp 2025
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	17.198	16.472	690	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý I/2025



TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2024	Dự kiến thực hiện năm 2025	Ghi chú
5	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000	-	1.000	Chuyển tiếp 2025
6	Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS	5.000	1.282	3.718	Chuyển tiếp 2025 (SCADA)
7	Mở rộng mạng lưới đường ống chuyển tải, phân phối trên địa bàn thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước, thị trấn Ngô Mỹ	14.533	8.124	6.409	Đang thực hiện dở dang, chuyển tiếp 2025
8	Tuyến ống và trạm bơm tăng áp cấp nước cho KKT Nhơn Hội và xã Nhơn Lý	36.000	-	15.000	Chuyển tiếp 2025
9	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	5.000	3.323	1.677	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý II/2025
10	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	6.000	4.597	1.403	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý I/2025
II	Danh mục đầu tư năm 2025			61.500	
1	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn		-	16.500	Gồm: nội thị QN, thị trấn Diêu Trì,...
2	Nâng cấp công nghệ vận hành, đầu tư máy phát điện dự phòng		-	6.000	Tự động hóa, công nghệ trạm bơm, máy phát điện dự phòng,....
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1		-	15.000	Thị xã An Nhơn, thị trấn Ngô Mỹ, thị trấn Tuy Phước
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2		-	20.000	Thị xã Hoài Nhơn, thị trấn Tăng Bạt Hổ, thị trấn Bình

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2024	Dự kiến thực hiện năm 2025	Ghi chú
					Dương
5	Mua sắm xe phục vụ sản xuất kinh doanh		-	4.000	01 xe 7 chỗ phục vụ địa bàn XN1 và XN2; 02 xe bán tải; 01 xe cầu
III	Tổng cộng (I+II):	121.431	59.838	102.154	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /s/ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Châu

Số: ~~17~~ /TTr-CTN

Bình Định, ngày ~~16~~ tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét thông qua các nội dung về lao động,
tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025
của người lao động và người quản lý Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua một số nội dung về lao động, tiền lương, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

1. Thực hiện năm 2024:

- a) Tổng số lao động bình quân: 422 người.
- b) Quỹ tiền lương của người lao động: 57.408.145.842 đồng. Trong đó:
 - Quỹ tiền lương hoạt động sản xuất - kinh doanh: 45.144.000.000 đồng.
 - Quỹ tiền lương xây lắp hệ thống cấp nước tự làm: 12.264.145.842 đồng.
- c) Quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách Công ty: 2.509.056.000 đồng.
- d) Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty: 334.560.000 đồng.

2. Kế hoạch năm 2025:

- a) Tổng số lao động bình quân: 414 người.

b) Quỹ tiền lương của Ban điều hành và người lao động: 57.847.000.000 đồng. Trong đó:

- Quỹ tiền lương hoạt động sản xuất - kinh doanh: 47.847.000.000 đồng.
- Quỹ tiền lương xây lắp hệ thống cấp nước tự làm (dự kiến): 10.000.000.000 đồng.

c) Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty:

- Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 46.800.000 đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 39.000.000 đồng/tháng.

d) Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty:

- Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (điều hành): 2.808.000 đồng/người/tháng.

- Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (không điều hành): 9.360.000 đồng/người/tháng.

- Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 7.800.000 đồng/người/tháng.

* *Ghi chú:* Quỹ tiền lương công tác xây lắp tự làm được thực hiện theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình.

Trong năm 2025, Công ty đạt và vượt kế hoạch sẽ có sự điều chỉnh theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./: *me*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.

me



Nguyễn Văn Châu

Số: **18** /TTr-CTN

Bình Định, ngày **16** tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

I. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty kiểm toán được lựa chọn là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, đủ điều kiện hoạt động theo quy định hiện hành, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

II. Đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM);
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA).

III. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát đáp ứng được tiêu chí đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

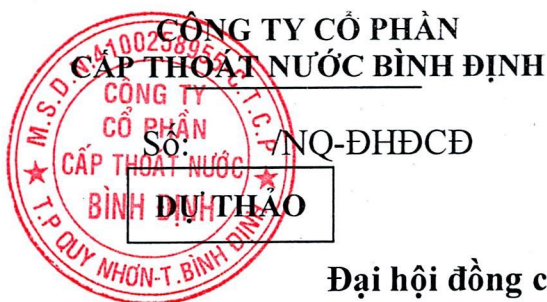
Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, BKS, TK.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Nguyễn Hạnh Lan



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty ngày 22/4/2022;
Căn cứ kết quả biểu quyết tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
ngày tháng năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm các ông/bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết hợp lệ
1		
2		
3		
4		
5		

Điều 2. Thông qua kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm các ông/bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết hợp lệ
1		
2		
3		

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Ban kiểm soát.

Điều 5. Thông qua Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2024, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát Công ty thẩm định như sau:

- Tổng doanh thu : 290.860.092.475 đồng;
- Tổng chi phí : 245.895.737.211 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 44.964.355.264 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế : 35.904.572.211 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 28,93%

Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	35.904.572.211
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	35.904.572.211
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	10.771.372.000
2.2	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi	11.481.320.211
2.2.1	Quỹ phúc lợi	9.185.056.169
2.2.2	Quỹ tiền thưởng	2.296.264.042
	- Quỹ tiền thưởng người lao động	1.982.632.042
	- Quỹ tiền thưởng người quản lý	313.632.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 11,0% trên vốn điều lệ)	13.651.880.000

Điều 7. Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025 như sau

- Tổng doanh thu : 315.600 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 48.786 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 31,45%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ dự kiến : 12,50%

* *Ghi chú:* Tùy theo tình hình SXKD trong năm kế hoạch, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị cân nhắc điều chỉnh các chỉ tiêu trên theo quy định. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành sẽ triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Điều 8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	39.028.800.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	39.028.800.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	11.708.640.000
2.2	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi	11.806.660.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 12,50% trên vốn điều lệ)	15.513.500.000

Điều 9. Thông qua danh mục dự án đầu tư năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2024	Dự kiến thực hiện năm 2025	Ghi chú
I	Danh mục đầu tư thực hiện	121.431	59.838	40.654	

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2024	Dự kiến thực hiện năm 2025	Ghi chú
	dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2025				
1	Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...)	3.000	1.604	1.396	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý I/2025
2	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn	27.200	24.342	2.955	Chuyển tiếp và quyết toán Quý II/2025
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	6.500	94	6.406	Chuyển tiếp 2025
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	17.198	16.472	690	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý I/2025
5	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000	-	1.000	Chuyển tiếp 2025
6	Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS	5.000	1.282	3.718	Chuyển tiếp 2025 (SCADA)
7	Mở rộng mạng lưới đường ống chuyên tải, phân phối trên địa bàn thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước, thị trấn Ngô Mỹ	14.533	8.124	6.409	Đang thực hiện dở dang, chuyển tiếp 2025
8	Tuyến ống và trạm bơm tăng áp cấp nước cho KKT Nhơn Hội và xã Nhơn Lý	36.000	-	15.000	Chuyển tiếp 2025
9	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	5.000	3.323	1.677	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý II/2025
10	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	6.000	4.597	1.403	Đang thực hiện dở dang, quyết toán Quý I/2025
II	Danh mục đầu tư năm 2025			61.500	
1	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn		-	16.500	Gồm: nội thị QN, thị trấn Diêu Trì,...
2	Nâng cấp công nghệ vận hành, đầu tư máy phát điện dự phòng		-	6.000	Tự động hóa, công nghệ trạm bơm, máy phát điện dự phòng,....

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2024	Dự kiến thực hiện năm 2025	Ghi chú
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1		-	15.000	Thị xã An Nhơn, thị trấn Ngô Mây, thị trấn Tuy Phước
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2		-	20.000	Thị xã Hoài Nhơn, thị trấn Tăng Bạt Hổ, thị trấn Bình Dương
5	Mua sắm xe phục vụ sản xuất kinh doanh		-	4.000	01 xe 7 chỗ phục vụ địa bàn XN1 và XN2; 02 xe bán tải; 01 xe cầu
III	Tổng cộng (I+II):	121.431	59.838	102.154	

Điều 10. Thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 như sau:

- Tổng số lao động bình quân : 422 người;
- Quỹ tiền lương của người lao động : 57.408.145.842 đồng;
- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách : 2.509.056.000 đồng;
- Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty : 334.560.000 đồng;

Điều 11. Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 như sau:

- Tổng số lao động bình quân : 414 người;
- Quỹ tiền lương của Ban điều hành và người lao động : 57.847.000.000 đồng;
- Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty:
- + Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị : 46.800.000 đồng/tháng;
- + Mức tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát : 39.000.000 đồng/tháng;
- Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty:
- + Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị : 2.808.000 đồng/người/tháng; (điều hành)
- + Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị : 9.360.000 đồng/người/tháng; (không điều hành)
- + Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát : 7.800.000 đồng/người/tháng.

Quỹ tiền lương xây lắp tự làm kế hoạch năm 2025 được thực hiện theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình.

Trong năm 2025, Công ty đạt và vượt kế hoạch sẽ có sự điều chỉnh theo quy định.

Điều 12. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Điều 13. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 6 năm 2025.

Điều 14. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này đã được đọc trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định vào ngày 27/6/2025 và được Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ% .

Nơi nhận:

- Như Điều 14;
- Ủy ban Chứng khoán NN;
- SGDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Châu

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

cổ phần

Mã số biểu quyết: